TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ DẦU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2019/DS-ST
Ngày: 22-10-2019
V/v : Tranh chấp về hợp đồng san lấp mặt bằng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Lê Minh Hiếu
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Thiểu
2. Bà Trần Ánh Nhạn

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lưu Thị Mỹ Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

Ngày 22 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 307/2019/TLST-DS ngày 15 tháng 8 năm 2018 về việc: "Tranh chấp về hợp đồng san lấp mặt bằng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2019/QĐST-DS ngày 08/10/2019, giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: Ông Trần Văn S, sinh năm: 1940, có đơn yêu cầu vắng mặt.
Địa chỉ: ấp XM, xã TP, huyện GD, tỉnh Tây Ninh.

+ Bị đơn: Bà Hà Thị Ngọc H, sinh năm: 1978, vắng mặt không có lý do,
Địa chỉ: Hẻm số 15, đường HV, khu phố TH, thị trấn GD, huyện GD, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 05-8-2019, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Trần Văn S trình bày:

Ông yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Hà Thị Ngọc H trả số tiền của hợp đồng san lấp mặt bằng là 30.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi suất.

Ngày 01/5/2019 bà Hà Thị Ngọc H có hợp đồng với ông để san lấp mặt bằng và nhận tạm ứng với số tiền 30.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền khoảng 02 tháng bà H vẫn không có xe đất nào chuyển tới địa điểm hợp đồng. Nhận thấy bà H không thực hiện hợp đồng ông yêu cầu bà H hoàn trả lại số tiền đã nhận thì bà H hẹn sẽ hoàn trả cho ông chậm nhất là ngày 05-9-2019. Đến nay ông đã nhiều lần nhắc nhở nhưng bà H không hoàn trả tiền cho ông.

Tại bản tự khai ngày 07-10-2019 bị đơn bà Hà Thị Ngọc H trình bày:

Bà hứa trong 10 ngày bà trả số tiền 30.000.000 đồng cho ông S..

Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng đối với bà Hà Thị Ngọc H để thu thập chứng cứ, triệu tập bà H tham gia phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng bà H vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Trần Văn S có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, bà Hà Thị Ngọc H được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ vào Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp quy định pháp luật.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Ông yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Hà Thị Ngọc H trả số tiền của hợp đồng san lấp mặt bằng là 30.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi suất, Hội đồng xét xử đối chiếu theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là "Tranh chấp về hợp đồng san lấp mặt bằng".

[3] Về yêu cầu của các đương sự:

Ông Trần Văn S yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Hà Thị Ngọc H trả số tiền của hợp đồng san lấp mặt bằng là 30.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi suất.

Ông Sách cho rằng ngày 01/5/2019 bà Hà Thị Ngọc H có hợp đồng với ông để san lấp mặt bằng và nhận tạm ứng với số tiền 30.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền đến nay bà H vẫn không có xe đất nào chuyển tới địa điểm hợp đồng. Bà H hẹn sẽ hoàn trả cho ông chậm nhất là ngày 05-9-2019 nhưng không thực hiện.

Trong quá trình tham gia tố tụng bà Hà Thị Ngọc H cam kết sẽ trả cho ông S số tiền 30.000.000 đồng trong thời hạn 10 ngày nhưng đến nay chưa trả.

Từ những tình tiết, sự việc nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy:

Thực tế giữa ông S và bà H có xác lập hợp đồng san lấp mặt bằng, bà H có nhận trước với số tiền 30.000.000 đồng của ông S nhưng không thực hiện việc san lấp mặt bằng như đã thỏa thuận và cũng chưa hoàn trả lại tiền cho ông Sách.

Hội đồng xét xử xét thấy việc bà H có nhận số tiền 30.000.000 đồng của ông S nhưng không thực hiện việc san lấp mặt bằng như đã thỏa thuận là vi phạm nghĩa vụ của hợp đồng, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông S, ông S hủy bỏ hợp đồng, yêu cầu bà H trả lại tiền là phù hợp quy định theo quy định tại Điều 385, 398, 423 Bộ luật Dân sự.

Về thiệt hại: Ghi nhận ông S không yêu cầu tính lãi suất, không yêu cầu bà H phải bồi thường thiệt hại.

[4] Về án phí: Bà H phải chịu 1.500.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30-12-2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 147, 227, 228, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; 385, 398, 423 Bộ luật Dân sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30-12-2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Trần Văn S về "Tranh chấp về hợp đồng san lấp mặt bằng" đối với bà Hà Thị Ngọc H.

Buộc bà Hà Thị Ngọc H có nghĩa vụ trả cho ông Trần Văn S số tiền của hợp đồng san lấp mặt bằng là 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Ghi nhận ông S không yêu cầu tính lãi suất, không yêu cầu bà H bồi thường thiệt hại.

2. Án phí: Bà H phải chịu 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ông S là người cao tuổi nên thuộc trường hợp được miễn tiền tạm ứng án phi, án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (ông S) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án (bà H) còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- CC THADS huyện Gò Dầu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Minh Hiếu